

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ CẤP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH MIỄN GIẢM HỌC PHÍ
CHO HỌC SINH, SINH VIÊN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 238/2025/NĐ-CP (Đợt 1 năm 2026)**
(Kèm theo Quyết định số: 661/QĐ-UBND ngày 29/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Yên Phú)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Họ và tên bố, mẹ	Trường	Hệ đào tạo	Ngành học	Đối tượng	Dân tộc	Khóa học	Học kỳ, năm học	Mức trần học phí	Mức miễn giảm (% miễn giảm học phí/ tháng)	Số tháng	Số tiền (đồng)
1	Đặng Lê Anh	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Đặng Văn Thiên Đặng Thị Minh	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
2	Đặng Văn Bảo	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Đặng Văn Tạch Đặng Thị Xuân	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
3	Lê Gia Bảo	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lê Duy Hùng Triệu Thị Xiêm	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
4	Bàn Minh Đoan	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Bàn Văn Thay Hà Thị Hương	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
5	Lý Duy Hoàng	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Kết Vi Thị Xuân	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
6	Lý Việt Hoàng	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Lý Văn Đăng Đặng Thị Tính	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
7	Nguyễn Đức Mạnh	Thôn Tháng 10, xã Yên Phú	Nguyễn Văn Dũng Phạm Thị Thảo	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
8	Lý Văn Phong	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Lý Văn Tính Hoàng Thị Vinh	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
9	Mã Văn Tím	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Mã Seo Hồ Sùng Thị Dính	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
10	Đặng Văn Tuyền	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Lâm	Đặng Văn Tăng Vi Thị Duyên	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
11	Lê Phước Long	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú	Lê Khắc Nam Hoàng Thị Hồng	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Tày	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
12	Hán Bảo Lộc	Thôn 6 Thống Nhất, xã Yên Phú	Hán Văn Tuấn Đình Thị Nga	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
13	Trịnh Thu Trang	Thôn 1A Thống Nhất, xã Yên Phú	Trịnh Duy Hà Vương Thị Hải Luyến	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Cao lan	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Họ và tên bố, mẹ	Trường	Hệ đào tạo	Ngành học	Đối tượng	Dân tộc	Khóa học	Học kỳ, năm học	Mức trần học phí	Mức miễn giảm (% miễn giảm học phí/tháng)	Số tháng	Số tiền (đồng)
14	Đặng Kim Anh	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Đặng Văn Toàn Bàn Thị Hồng	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
15	Trần Việt Anh	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Trần Đức Nguyên Hoàng Thị Luyến	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Cao Lan	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
16	Đặng Văn Bằng	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lương Minh Tiến	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
17	Lý Thị Chợ	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Lý Văn Ngày Hoàng Thị Mỹ	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
18	Dương Văn Bắc	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Dương Văn Sùng Hoàng Thị Sáu	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
19	Đặng Văn Dương	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Đặng Thị Phương	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
20	Bàn Văn Khai	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Bàn Văn Duyên Bàn Thị Xuân	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
21	Bàn Văn Kiên	Thôn Thái Khao, xã Yên Phú	Bàn Văn Bọng Bàn Thị Điệp	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
22	Đào Thị Xuân Kiều	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Đào Văn Dũng Hoàng Thị Hồng	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
23	Hoàng Khánh Linh	Thôn Ngõa, xã Yên Phú	Hoàng Văn Duy Nguyễn Thị Liên	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Tày	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
24	Đặng Thị Bích Lưu	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Đặng Văn Bình Triệu Thị Tắm	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
25	Hoàng Thị Mai	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Hoàng Văn Múa Dương Thị Xía	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
26	Mã Văn Minh	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Mã Seo Phử Sùng Thị Pa	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
27	Hoàng Thị Ngoan	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Hoàng Văn Khin Mã Thị Vinh	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
28	Lý Văn Thanh	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Lý Văn Đình Dương Thị Công	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Họ và tên bố, mẹ	Trường	Hệ đào tạo	Ngành học	Đối tượng	Dân tộc	Khóa học	Học kỳ, năm học	Mức trần học phí	Mức miễn giảm (% miễn giảm học phí/tháng)	Số tháng	Số tiền (đồng)
29	Lý Tiểu Thiên	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Thông	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
30	Lý Thị Anh Thư	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Giai Đặng Thị Kim Dung	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
31	Đặng Văn Tiến	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Đặng Văn Hội Lý Thị Nhung	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
32	Sầm Văn Trường	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Sầm Văn Bình Lý Thị Nhất	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
33	Bàn Thị Minh Tuyết	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Bàn Văn Sâm Lý Thị Linh	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
34	Lý Thị Tuyết	Thôn Ngõa, xã Yên Phú	Lý Văn Giang Lý Thị Nhân	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
35	Lý Thị Vương	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Kéo Bàn Thị Sảo	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
36	Hoàng Thị Xúa	Thôn Thái Khao, xã Yên Phú	Hoàng Seo Phòng Sùng Thị Mai	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
37	Hoàng Thị Xuân	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Hoàng Văn Tùng Sầm Thị Chợ	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
38	Vi Thị Xuyên	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Vi Văn Nin Tướng Thị Định	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
39	Triệu Thị Yến	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Triệu Văn Công Tướng Thị Định	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
40	Lý Văn Chiến	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Minh Đặng Thị Hương	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
41	Vi Văn Chiến	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Vi Văn Sơn Đặng Thị Nông	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
42	Trần Dương Hải Đăng	Thôn Làng Chiềng, xã Yên Phú	Trần Hải Quân Dương Thị Như Hoa	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
43	Đặng Thị Minh Hằng	Thôn Ngõa, xã Yên Phú	Đặng Văn Vắng Lý Thị Càn	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Họ và tên bố, mẹ	Trường	Hệ đào tạo	Ngành học	Đối tượng	Dân tộc	Khóa học	Học kỳ, năm học	Mức trần học phí	Mức miễn giảm (% miễn giảm học phí/ tháng)	Số tháng	Số tiền (đồng)
44	Đặng Thị Hợp	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Đặng Văn Hỷ Vi Thị Néo	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
45	Đặng Vũ Khoan	Thôn Nắc Con 1, xã Yên Phú	Đặng Văn Chương Triệu Thị Ném	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
46	Bàn Thị Mai Lương	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Bàn Văn Căn Đặng Thị Vân	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
47	Vũ Hoàng Mạnh	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú	Vũ Văn Luy Hoàng Thị Thanh Thủy	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Tày	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
48	Nguyễn Quốc Tinh	Thôn 4 Minh Phú, xã Yên Phú	Nguyễn Văn Tĩnh Đỗ Thị Cúc	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
49	Nguyễn Minh Tú	Thôn Km 65, xã Yên Phú	Nguyễn Văn Đức Hoàng Thị Lâm	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
50	Lý Văn Cảnh	Thôn Ngòi Sen, xã Yên Phú	Lý Văn Vàng Lý Thị Sỹ	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
51	Lý Thị Lệ	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Tân Đặng Thị Sinh	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
52	Đặng Thành Nghĩa	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Đặng Văn Chinh Đặng Thị Sóng	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
53	Lý Văn Nam	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Lý Văn Lon Hà Thị Xiu	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
54	Bàn Chí Quyền	Thôn Nắc Con 2, xã Yên Phú	Bàn Văn Ngon Tướng Thị Nga	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
55	Đỗ Xuân Quyền	Thôn 1 Minh Phú, xã Yên Phú	Đỗ Văn Thúy Nguyễn Thị Tứ	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
56	Mã Văn Tuyên	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Mã Văn Thanh Ngô Thị Chi	Trường Trung cấp Việt Đức	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
57	Đặng Hùng Yên	Thôn 9 Minh Phú, xã Yên Phú	Đặng Thị Đào	Trường Cao đẳng Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ ô tô	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2024-2026	Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
58	Đinh Thị Yến Nhi	Thôn Làng Chiềng, xã Yên Phú	Đinh Văn Cường Dương Thị Thu	Trường Cao đẳng y dược Phú Thọ	Cao Đẳng (Chính quy)	Điều dưỡng	Nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	Kinh	2024-2027	Kỳ II (2025 - 2026)	1.250.000	70%	5	4.375.000

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Họ và tên bố, mẹ	Trường	Hệ đào tạo	Ngành học	Đối tượng	Dân tộc	Khóa học	Học kỳ, năm học	Mức trần học phí	Mức miễn giảm (% miễn giảm học phí/ tháng)	Số tháng	Số tiền (đồng)
59	Tạ Lê Khanh	Thôn 5 Thống Nhất, xã Yên Phú	Lê Thị Hạnh	Trường Cao đẳng Y Dược Hà Nội	Cao Đẳng (Chính quy)	Điều dưỡng	Nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	Kinh	2025-2028	Kỳ II (2025 - 2026)	1.850.000	70%	5	6.475.000
60	Trần Thị Ly Ly	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú	Trần Văn Tuyên	Trường Cao đẳng Y Dược Hà Nội	Cao Đẳng (Chính quy)	Dược	Nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	Dao	2024-2027	Kỳ I (2025 - 2026)	1.650.000	70%	5	5.775.000
61	Nguyễn Mai Trang	Thôn 5 Minh Phú, xã Yên Phú	Đào Thị Hồng Nhung	Trường Cao đẳng y Hà Nội	Cao Đẳng (Chính quy)	Điều dưỡng	Nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	Kinh	2025-2028	Kỳ II (2025 - 2026)	1.950.000	70%	5	6.825.000
62	Lê Đức Dương	Thôn Làng Soi, xã Yên Phú	Lê Trọng Thủy Trần Thị Liên	Trường Trung cấp nghề Điều dưỡng Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Tây	2025-2027	Kỳ I (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
										Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
63	Dương Thị Hồng	Thôn Quảng Tân, xã Yên Phú	Dương Văn Vàng Lý Thị Mã	Trường Trung cấp nghề Điều dưỡng Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Quản trị mạng máy tính)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Mông	2025-2027	Kỳ I (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
										Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
64	Lâm Ngọc Phong	Thôn Thảng 10, xã Yên Phú	Lâm Đình Hiệp Lý Thị Minh	Trường Trung cấp nghề Điều dưỡng Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Kinh	2025-2027	Kỳ I (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
65	Lã Hoàng Anh Toàn	Thôn 2 Thống Nhất, xã Yên Phú	Lã Văn Nguyễn Hoàng Thị Châm	Trường Trung cấp nghề Điều dưỡng Hà Nội	Trung cấp	Công nghệ thông tin (Quản trị mạng máy tính)	Người tốt nghiệp THCS học tiếp lên trình độ trung cấp	Dao	2025-2027	Kỳ I (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
										Kỳ II (2025 - 2026)	2.040.000	100%	5	10.200.000
TỔNG CỘNG														676.250.000

Số tiền bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng